

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NA RÌ
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2020/HS-ST

Ngày 03/6/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NA RÌ - TỈNH BẮC KẠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Thanh Bình

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Tháo và ông Trần Văn Sinh

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Hoàn, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Văn Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 6 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 14/2020/TLST-HS, ngày 24/4/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2020/QĐXXST-HS ngày 20/5/2020 đối với bị cáo:

Trương Văn H, sinh ngày 02/02/1972, tại: xã V, huyện T, thành phố Hà Nội; nơi ĐKKHKT: Thôn N, xã V, huyện T, thành phố Hà Nội; Chỗ ở hiện nay: Thôn P, xã S, huyện N, tỉnh Bắc Kạn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Văn B (đã chết) và bà Phạm Thị N; có vợ là Hoàng Thị N và 04 con; tiền sự: Không; tiền án: 01, tại bản án số 45/2015/HSPT, ngày 19/11/2015 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn xử phạt Trương Văn H 09 tháng tù, bị cáo chưa được xóa án tích do chưa chấp hành xong hình phạt bổ sung; nhân thân: Tại bản án số 06/HSST ngày 02/06/2004 của Tòa án nhân dân huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn xử phạt Trương Văn H 09 tháng tù cho hưởng án treo về Tội đánh bạc; tại bản án số 04/2013/HSPT ngày 18/01/2013 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn xử phạt Trương Văn H 04 tháng tù về Tội đánh bạc; tại quyết định số 66/QĐ-XPHC ngày 20/9/2010, H bị Công an huyện Na Rì xử phạt 4.500.000đ (bốn triệu năm trăm nghìn đồng) vì vi phạm trong lĩnh vực an ninh và trật tự an toàn xã hội; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/12/2019 đến nay (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Quá trình tuần tra kiểm soát bảo vệ an ninh trên địa bàn thôn Chang Ngòa, xã Vũ Loan (nay là xã Văn Vũ), huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn, tổ công tác điều tra tội phạm về ma túy thuộc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Na Rì phát hiện

Hoàng Văn L sinh năm 1996, trú tại thôn Khuổi V, xã Vũ L (nay là xã V), huyện N, tỉnh Bắc Kạn nghi vấn sử dụng trái phép chất ma túy. Tổ công tác tiến hành lập biên bản xét nghiệm ma túy với L vào hồi 16 giờ 00 ngày 17/12/2019 kết quả L dương tính với chất ma túy. Quá trình lập biên bản, làm việc Hoàng Văn L thừa nhận bản thân vừa được sử dụng ma túy. Loại ma túy L sử dụng là Heroine, hình thức sử dụng là chích vào cơ thể. Để có ma túy sử dụng L khai gần đây nhất L được mua ma túy với một người đàn ông tên H (sau biết là Trương Văn H) trú tại thôn P, xã S, huyện N, thời gian mua ma túy với H vào khoảng 13 đến 14 giờ ngày 17/12/2019.

Cùng ngày Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Na Rì thực hiện lệnh khám xét khẩn cấp người, chỗ ở, địa điểm, phương tiện đối với Trương Văn H.

Kết quả khám người H phát hiện, thu giữ: 01 ví giả da màu nâu, bên trong có số tiền 11.506.000,đ niêm phong vào trong phong bì ký hiệu A1; 01 căn cước công dân số 001072017336, mang tên Trương Văn H; số tiền 1.077.000,đ phát hiện tại túi quần sau bên phải, tổ công tác niêm phong số tiền 1.077.000đ vào phong bì ký hiệu A2; 01 chiếc điện thoại Iphone 6 trong túi quần trước bên phải H đang mặc trên người, tổ công tác tiến hành niêm phong chiếc điện thoại này vào phong bì ký hiệu A3. Trương Văn H trình bày H cất giấu 01 gói ma túy để sử dụng, vị trí H cất ở dưới tấm dất gỗ tầng một của chiếc giá kim loại màu xanh được kê ở phía đông của bếp, tổ công tác tiến hành kiểm tra thì phát hiện 01 gói giấy chứa chất màu trắng dạng bột, nghi là ma túy, nên tổ công tác tiến hành trích một lượng nhỏ thử với thuốc thử Heroine do Bộ công an cấp, kết quả trùng với màu nhận biết Heroine, tổ công tác tiến hành niêm phong trong phong bì ký hiệu A4; 01 túi ni lon trong suốt để trong lõi cuộn màng bọc thực phẩm đặt ở tầng 3 chiếc tủ kính khung gỗ kê ở phía bắc của bếp, bên trong túi nilon này có 02 túi ni lon nhỏ trong suốt, 01 túi nhỏ có chứa 03 viên nén màu hồng, 01 túi nhỏ chứa chất tinh thể màu trắng, nghi là ma túy tổ công tác tiến hành niêm phong 03 viên màu hồng và chất tinh thể màu trắng vào phong bì ký hiệu A5; 01 túi ni lon trong suốt để trong chiếc đèn pin màu xanh đặt ở tầng 3 chiếc tủ kính khung gỗ kê ở phía bắc của bếp, bên trong túi ni lon này có chứa chất màu trắng dạng cục, nghi là ma túy, tổ công tác đã tiến hành trích một lượng nhỏ để thử với thuốc thử Heroine, kết quả thuốc thử chuyển màu tím, màu nhận biết Heroine, tổ công tác tiến hành niêm phong số chất màu trắng dạng cục này trong phong bì ký hiệu A6. Ngoài ra tổ công tác còn thu giữ 01 chiếc cân tiểu li, 01 chiếc coóng là dụng cụ để sử dụng ma túy.

Hồi 21 giờ 30 phút ngày 17/12/2019 tại trụ sở CQCSĐT Công an huyện Na Rì cùng có mặt Trương Văn H, CQCSĐT Công an huyện Na Rì đã tiến hành mở niêm phong và cân xác định trọng lượng. Kết quả: Cân riêng chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu A4 có tổng khối lượng là 0,245g (không phẩy hai bốn năm gam); cân riêng 03 viên nén màu hồng trong phong bì ký hiệu A5 có tổng khối lượng là 0,257g (không phẩy hai năm bảy gam), cân riêng chất màu trắng dạng tinh thể trong phong bì ký hiệu A5 có tổng khối lượng là 0,948g (không phẩy chín bốn tám gam); Cân riêng chất màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu A6 có tổng khối lượng 6,977g (sáu phẩy chín bảy bảy gam). Sau khi cân xác định trọng lượng Cơ quan cảnh sát điều tra đã tiến hành niêm phong các chất màu trắng dạng bột trong phong bì ký hiệu B1, 03 viên nén màu hồng trong phong bì ký hiệu B2,

chất tinh thể màu trắng trong phong bì ký hiệu B3, chất màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu B4 để gửi giám định.

Tại Bản kết luận giám định số 17/KTHS-MT ngày 06/01/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận: Tại phong bì ký hiệu B1 là 0,245g (không phải hai bốn năm gam) ma túy loại Heroine, sau giám định còn 0,210g (không phải hai một không gam); tại phong bì ký hiệu B2 là 03 viên nén màu hồng có khối lượng 0,257g (không phải hai năm bảy gam) là ma túy loại Methamphetamine, sau giám định còn lại 0,220g (không phải hai hai không gam); tại phong bì B3 là 0,948g (không phải chín bốn tám gam) là ma túy loại Methamphetamine, sau giám định còn lại 0,890g (không phải tám chín không gam); tại phong bì ký hiệu B4 là 6,977g (Sáu phải chín bảy bảy gam) ma túy loại Heroine, sau giám định còn lại 6,950g (Sáu phải chín năm không gam). Sau khi giám định các mẫu chất gửi giám định cùng phong bì bao gói cũ được niêm phong vào phong bì mới ký hiệu T17 hoàn trả lại cho Cơ quan trưng cầu.

Quá trình điều tra Trương Văn H đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình. Số ma túy Cơ quan điều tra thu giữ của H ngày 17/12/2019 là do vào ngày 11/12/2019 H xuống Thái Nguyên mua với một người đàn ông không quen biết, khoảng 50 tuổi, mua với số tiền 5.000.000đ (năm triệu đồng). Mục đích H mua ma túy loại Heroine và ma túy loại Methamphetamine về là để sử dụng cho bản thân, vì bản thân H là người nghiện ma túy.

Vật chứng của vụ án gồm:

- 0,245g (không phải hai bốn năm gam) ma túy loại Heroine, sau giám định còn 0,210g (không phải hai một không gam);

- 03 viên nén màu hồng có khối lượng 0,257g (không phải hai năm bảy gam) là ma túy loại Methamphetamine, sau giám định còn lại 0,220g (không phải hai hai không gam);

- 0,948g (không phải chín bốn tám gam) là ma túy loại Methamphetamine, sau giám định còn lại 0,890g (không phải tám chín không gam);

- 6,977g (Sáu phải chín bảy bảy gam) ma túy loại Heroine, sau giám định còn lại 6,950g (Sáu phải chín năm không gam).

- 01 phong bì ký hiệu B5 được niêm phong, một mặt phong bì có 05 chữ ký và 03 dấu đỏ hình tròn, dấu của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Na Rì, một mặt ghi: Vật chứng còn lại vụ Trương Văn H Tàng trữ trái phép chất ma túy ngày 17/12/2019.

- 01 chiếc ví giả da màu nâu đen, đã cũ.

- 01 căn cước công dân số 001072017336 mang tên Trương Văn H.

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone6 plus số Imei 359244063778220, cũ.

- 01 chiếc cân tiểu ly đựng trong chiếc vỏ hộp bằng gỗ, trên vỏ có ghi: thìn 1984.

- 01 chiếc coóng được làm từ vỏ chai nước chanh muối, là dụng cụ để sử dụng ma túy.

- Số tiền 11.506.000đ (mười một triệu năm trăm linh sáu nghìn đồng) niêm phong trong phong bì ký hiệu A1.

- Số tiền 1.077.000đ (một triệu không trăm bảy bảy nghìn đồng) niêm phong trong phong bì ký hiệu A2.

Tại bản cáo trạng số 14/CT-VKS-NR ngày 23/4/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn, truy tố Trương Văn H về “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g, n khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Trương Văn H đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã nêu. Bị cáo khai do nghiện ma túy nên để có ma túy sử dụng cho bản thân, bị cáo đã đi Thái Nguyên mua ma túy về tàng trữ, cất giấu trong nhà để sử dụng dần. Hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo và vợ đều không có công ăn việc làm, lại đang phải nuôi 04 con nhỏ, trong đó có 01 người con bị tàn tật không tự chăm sóc cho bản thân được. Bị cáo rất hối hận về hành vi của mình. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét, cho bị cáo hưởng mức án nhẹ nhất để sớm được trở về đoàn tụ với gia đình và chăm lo cho vợ con.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Rì, giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo cáo trạng. Đề nghị HĐXX tuyên bố: Trương Văn H phạm “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm g, n khoản 2 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, xử phạt: Trương Văn H từ 5,5 năm đến 06 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 17/12/2019. Phạt bổ sung bằng tiền từ 05 đến 06 triệu đồng đối với bị cáo. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy hoàn trả sau giám định cùng phong bì bao gói cũ được niêm phong trong 01 phong bì ký hiệu T17; 01 phong bì niêm phong ký hiệu B5; 01 chiếc cóng được làm từ vỏ chai nước chanh muối; trả lại cho bị cáo: 01 chiếc ví giả da màu nâu đen; 01 căn cước công dân mang tên Trương Văn H; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone6 plus; 01 chiếc cân tiểu ly đựng trong chiếc vỏ hộp bằng gỗ, trên vỏ có ghi: thìn 1984; Tạm giữ Số tiền 12.583.000,đ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo;

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của những người tiến hành tố tụng là Điều tra viên, Kiểm sát viên. Như vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan Điều tra, các tài liệu khác được thu thập trong quá trình điều tra, có trong hồ sơ vụ án và phù hợp với kết quả tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX đủ cơ sở kết luận: Hồi 18 giờ 30 phút

ngày 17/12/2019 tại nhà của Trương Văn H ở thôn P, xã S, huyện N, tỉnh Bắc Kạn, H có hành vi tàng trữ 7,222g (bảy phẩy hai trăm hai mươi hai gam) ma túy loại Heroine và 1,205g (một phẩy hai không năm gam) ma túy loại Methamphetamine. Mục đích tàng trữ ma túy là để sử dụng cho bản thân.

Hành vi tàng trữ ma túy nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý chất ma túy, gây mất trật tự trị an ở địa phương và phạm tội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng. Hội đồng xét xử có cơ sở kết luận: Trương Văn H phạm “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g, n khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điều luật quy định: “1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

a) ...

g) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XRL-11 có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30gam;

n) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm e đến điểm m khoản này”.

[3]. Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Nhân thân: Bị cáo có 01 tiền án: Tại bản án số 45/2015/HSPT, ngày 19/11/2014 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn đã xử phạt Trương Văn H 09 tháng tù, bị cáo chưa được xóa án tích do chưa chấp hành xong hình phạt bổ sung. Ngoài ra, tại bản án số 06/HSST ngày 02/06/2004 của Tòa án nhân dân huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn xử phạt Trương Văn H 09 tháng tù cho hưởng án treo về Tội đánh bạc; tại bản án số 04/2013/HSPT ngày 18/01/2013 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn xử phạt Trương Văn H 04 tháng tù về Tội đánh bạc; tại quyết định số 66/QĐ-XPHC ngày 20/9/2010, H bị Công an huyện Na Rì xử phạt 4.500.000đ (bốn triệu trăm năm mươi nghìn đồng) vì vi phạm trong lĩnh vực an ninh và trật tự an toàn xã hội, như vậy cho thấy bị cáo có nhân thân xấu.

- Tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do vậy, bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị cáo có chị gái là Trương Thị Đ được chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng tặng Huy chương kháng chiến hạng nhì và được Bộ trưởng Bộ giáo dục tặng thưởng Huy chương về sự nghiệp giáo dục nên bị cáo được áp dụng thêm 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo phải chịu 01 tình tiết tăng nặng là “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4]. Đánh giá về quan điểm truy tố, đề nghị của Viện kiểm sát: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Rì tại phiên tòa giữ nguyên Quyết định truy tố

nội dung bản Cáo trạng, quan điểm truy tố của Viện kiểm sát là có căn cứ pháp luật. Mức hình phạt từ 5,5 đến 06 năm tù mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo nằm trong khung hình phạt mà bị cáo bị truy tố và phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo. HĐXX sau khi đánh giá toàn diện vụ án, xét hoàn cảnh gia đình của bị cáo, căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội, thấy rằng có thể xem xét cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất theo khung hình phạt mà bị cáo bị truy tố. Đề nghị xử lý vật chứng đúng quy định của pháp luật.

[5]. Căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo, căn cứ vào các quy định của pháp luật, HĐXX xét thấy: Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật và nhận thức được tác hại của việc tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy, nhưng do nghiện ma túy nên bị cáo đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng, gây nguy hiểm cho bản thân và ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội. Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo, răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: HĐXX xét thấy cần phải áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Đối với người đã bán ma túy loại Heroine và Methamphetamine cho H vào ngày 11/12/2019 ở tỉnh Thái Nguyên, do H không quen biết và cũng không biết họ tên, địa chỉ người này, nên Cơ quan cảnh sát điều tra không có căn cứ để mở rộng điều tra làm rõ.

Đối với Hoàng Văn L khai nhận Lân được mua ma túy với H. Tuy nhiên trong quá trình điều tra, tiến hành lấy lời khai, đối chất H không thừa nhận được bán ma túy cho L và H cũng không quen biết L, do vậy không đủ căn cứ xem xét xử lý H về hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Đối với hành vi L sử dụng trái phép chất ma túy Cơ quan cảnh sát điều tra giao cho UBND xã V, huyện N để áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường theo quy định của pháp luật.

[6] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy hoàn trả sau giám định cùng phong bì bao gói cũ được niêm phong trong 01 phong bì ký hiệu T17; 01 phong bì niêm phong ký hiệu B5; 01 chiếc coóng được làm từ vỏ chai nước chanh muối là dụng cụ bị cáo sử dụng ma túy trái phép; trả lại cho bị cáo những tài sản không liên quan đến hành vi phạm tội gồm: 01 chiếc ví giả da màu nâu đen; 01 căn cước công dân mang tên Trương Văn H; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone6 plus; 01 chiếc cân tiểu ly đựng trong chiếc vỏ hộp bằng gỗ, trên vỏ có ghi: thìn 1984; Đối với số tiền 12.583.000,đ cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo, sau khi khấu trừ các khoản phải nộp, số tiền còn lại trả cho bị cáo.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm g, n khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Trương Văn H phạm "Tội tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Trương Văn H 05 (Năm) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 17/12/2019.

Phạt bổ sung bị cáo số tiền 5.000.000,đ (Năm triệu đồng) sung quỹ Nhà nước.

Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 (bốn mươi năm) ngày để đảm bảo thi hành án.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu, tiêu hủy:

+ Toàn bộ số ma túy hoàn trả sau giám định cùng phong bì bao gói cũ được niêm phong trong 01 phong bì ký hiệu T17, trên mép dán ở mặt sau có 04 chữ ký và 02 dấu đỏ hình tròn của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bắc Kạn;

+ 01 phong bì niêm phong ký hiệu B5, một mặt phong bì có 05 chữ ký và 03 dấu đỏ hình tròn, dấu của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Na Rì, một mặt ghi: Vật chứng còn lại vụ Trương Văn H Tàng trữ trái phép chất ma túy ngày 17/12/2019;

+ 01 chiếc coóng được làm từ vỏ chai nước chanh muối.

- Trả lại cho bị cáo:

+ 01 chiếc ví giả da màu nâu đen, đã cũ;

+ 01 căn cước công dân số 001072017336 mang tên Trương Văn H;

+ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone6 plus số Imei 359244063778220, cũ;

+ 01 chiếc cân tiểu ly đựng trong chiếc vỏ hộp bằng gỗ, trên vỏ có ghi: thìn 1984.

- Tạm giữ số tiền 12.583.000,đ (mười hai triệu năm trăm tám mươi ba nghìn đồng) để đảm bảo thi hành án cho bị cáo, sau khi khấu trừ các khoản phải thi hành án, số tiền còn lại trả cho bị cáo.

(Số lượng, hiện trạng vật chứng theo các biên bản giao, nhận vật chứng ngày 28/5/2020 giữa Công an huyện với Chi cục thi hành án dân sự huyện Na Rì).

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo phải chịu 200.000,đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm;

Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện(01b);
- VKSND tỉnh (01b);
- TA tỉnh(01b);
- CA huyện(02b);
- Bị cáo(01b);
- THA dân sự(01b);
- THA hình sự(01b);
- Hồ sơ CA huyện(01b);
- Sở Tư pháp tỉnh (01b);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Võ Thanh Bình